TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **88/**2023/HS-ST
Ngày: 28/4/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Tại điểm cầu trung tâm:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Văn Tịnh**

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Thanh

Ông Lê Bá Lung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lan Chi – Thư ký Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đào Văn Huỳnh - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Ông Lê Hồng Quang – Kiểm sát viên.

Ông Đào Xuân Giang – Thư ký Toà án.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 68/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1- Lương Văn M, sinh năm: 1977; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm A, Xã G, huyện G, tỉnh N; Chỗ ở trọ: Ngõ B, thôn T, xã O, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 5/12; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Con ông Lương Văn T và bà Nguyễn Thị R; Vợ: Phan Thị T; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012; Danh chỉ bản số 66 do Công an quận Đ lập ngày 10/01/2023; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt quả tang ngày 27/12/2022; Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

2-Đặng Văn A, sinh năm: 1991; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, thị trấn Q, huyện G, tỉnh N; Chỗ ở trọ: Ngõ B, thôn O, xã H, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 12/12; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Con ông Đặng Xuân N và bà Phạm Thị S; Danh chỉ bản số 65 do Công an quận Đ lập ngày 10/01/2023; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 17/3/2020, Công an thị trấn Q, huyện G, tỉnh N xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh Bạc; Bị bắt quả tang ngày

27/12/2022; Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam X Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/12/2022 tại khu vực trước số A, Phường T, Quận Đ, Hà Nội tổ công tác Công an phường L khi làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện Đặng Văn A điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát 21K1-293.91 chở Lương Văn M ngồi sau có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, phát hiện Lương Văn M ngồi sau xe máy thả từ tay trái xuống dưới đất cách chân trái Mỹ khoảng 50 cm 01 bao thuốc lá màu vàng, bên trong có 01 (một) túi nilon màu xanh, kích thước khoảng (05x08) cm bên trong có 01 gói giấy màu vàng và 01 gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói giấy chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ các đối tượng khai nhận đây mà ma túy cùng chung tiền mua về để sử dụng. Sau đó, tổ công tác đã tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở để làm việc.

Tại bản Kết luận giám định số 158/KL-KTHS ngày 06/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng chứa: Chất bột màu trắng bên trong 01gói giấy màu vàng và 01 gói giấy màu trắng (để trong 01 túi nilon màu xanh) đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 0,221 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Văn M và Đặng Văn A đã khai nhận về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ như sau: M và A cùng là thợ xây dựng ở khu vực huyện T, thành phố Hà Nội. Khoảng 20 giờ 00 ngày 27/12/2022, M và A bàn với nhau đi mua ma túy về sử dụng nhưng không có tiền nên cả hai thống nhất bán điện thoại của A đi để lấy tiền mua ma túy, sau khi M ứng tiền công sẽ trả cho Minh một nửa. Sau đó, A mượn xe máy chở M đi bán điện thoại được 600.000 đồng và đi mua ma túy. Khi A và M đến khu vực rạp chiếu phim Quốc gia thì gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 400.000 đồng tiền ma túy đựng trong 01 (một) bao thuốc lá. Khi hai đối tượng đi đến trước số A, phường T, quận Đ, Hà Nội thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ số ma túy.

Vật chứng vụ án

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ những đồ vật, tài sản sau:

- Thu giữ của Lương Văn M: 01 (một) bao thuốc lá màu vàng bên trong có 01 (một) túi nilon màu xanh, kích thước khoảng (05x08) cm bên trong có 01 gói giấy màu vàng và 01 gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói giấy chứa chất bột màu trắng.

- Thu giữ của Đặng Văn A gồm: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, Biển kiểm soát: 21K1-293.91.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, Biển kiểm soát: 21K1-293.91 thu giữ của Đặng Văn A. Tại cơ quan điều tra, A khai nhận: A mượn chiếc xe máy trên của một người làm cùng tên Đồng Văn C. Ghi lời khai anh Đồng Văn C (Sinh năm: 2004; HKTT: Tổ A, thị xã N, tỉnh Y xác định chiếc xe máy trên do ông Đồng Văn T là bố đẻ anh C mua để sử dụng cho gia đình từ năm 2017, đến khoảng đầu năm 2022 thì ông Thức cho anh Cương sử dụng để đi lại. A nói mượn xe của anh C để đi chơi, việc A mượn xe để đi mua ma túy để sử dụng anh C không biết. Qua xác minh xác định, chiếc xe máy trên mang biển kiểm soát 21K1-293.91 do ông Đồng Văn T đứng tên đăng ký. Ghi lời khai ông Đồng Văn T (Sinh năm: 1972; HKTT: Tổ A, thị xã N, tỉnh Y) xác định: Chiếc xe trên ông T mua khoảng tháng 8/2017 để sử dụng đi lại. Đến năm 2021 thì cho con trai là Đồng Văn C để sử dụng đi làm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đ đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho anh Cương.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho A và M ngày 27/12/2022: A, M khai không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải, A, M xác định được nơi mua ma túy nhưng không xác định được người đàn ông bán ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKSĐĐ ngày 28/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Đ đã truy tố bị cáo Lương Văn M và Đặng Văn A tội tang trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đ giữ nguyên Cáo trạng, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi cũng như nhân thân bị cáo đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn M từ 15 đến 17 tháng tù. Bị cáo

Đặng Văn A từ 16 đến 18 tháng tù. Miễn phạt tiền cho các bị cáo. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Về xử lý tang vật: Tịch thu tiêu hủy: số ma túy thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo Lương Văn M và Đặng Văn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được của vụ án, kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/12/2022, tại khu vực trước số A phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội, các bị cáo Lương Văn M và Đặng Văn A cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi cất giấu trong người 0,221 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng.

Hành vi thống nhất ý chí cùng giấu giữ trong người 0,221 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng của các bị cáo Lương Văn M và Đặng Văn A đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy đang là hiểm họa chung, cũng là một trong những nguyên nhân chính làm phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, tác động rất xấu đến trật tự xã hội. Các bị cáo biết rõ hậu quả rất nguy hiểm do ma túy gây ra nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khắc tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả hành vi cũng như nhân thân của các bị cáo mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành với vai trò như nhau nên cần áp dụng mức hình phạt như nhau đối với các bị cáo. Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với số ma túy là vật chứng vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Về đối tượng bán ma túy cho các bị cáo, các bị cáo khai không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng bá ma tuý đã là có căn cứ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm Soát: 21K1-293-91 thu giữ của Đặng Văn A. Cơ quan điều tra đã xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Đồng Văn C cho mượn không biết các bị cáo sử dụng vài việc phạm tội nên cơ quan Điều tra đã trao trả chiếc xe mô tô trên cho anh C là có căn cứ.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân quận Đ tại phiên tòa về tội danh, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt đối với các bị cáo cơ bản là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lương Văn M** và **Đặng Văn A** phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy.**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Điều 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Lương Văn M: 17 (mười bảy)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2022.

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Văn A: 17 (mười bảy)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2022.

Miễn phạt tiền cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong dán kín, trên các mép dán có chữ ký của đối tượng Lương Văn M và Đặng Văn A, chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng H, chữ ký của cán bộ Công an phường Hoàng Duy T, người chứng kiến Nguyễn Khánh P cùng hình dấu của CAP Trung Liệt

(Vật chứng trên hiện đang lưu tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đ, theo biên bản giao nhận vật chứng số 147 ngày 07/4/2023).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Đ;
- Công an quận Đ;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Đ;
- Trại tạm giam số 1;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tịnh

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 10/6/2021.

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân quận Đ, Hà Nội.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Văn Tịnh.**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Xuân Đệ**

Bà Đào Thị Chưa

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 170/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Quàng Văn Tâm, sinh năm 1981 tại Điện Biên; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Bản Lịch Tở, xã Nặm Lịch, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng: các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Biểu quyết: 3/3

2. Về Tội danh: Quàng Văn Tâm phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy ".

Biểu quyết: 3/3

3. Về điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Biểu quyết: 3/3

4. Về mức hình phạt:

<u>Xử phạt:</u> Quàng Văn Tâm 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/12/2020.

Biểu quyết: 3/3

5. Về hình phạt phụ: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Biểu quyết: 3/3

6. Về các vấn đề khác:

Căn cứ: Điều 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tiếp tục tạm giam bị cáo **Quàng Văn Tâm** 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, đây là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo theo quy định pháp luật.

Biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 101 giờ 45 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**